TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 116/2025/HNGĐ-ST Ngày 20-8-2025. V/v ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Chí Công.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngụy Kim S, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 7 năm 2025 cùng các văn bản khác kèm theo, nguyên đơn chị Ngụy Kim S trình bày: Vào năm 1999 chị và anh Nguyễn Thanh P chung sống như vợ chồng nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống giữa chị và anh P đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân giữa chị và anh P không còn hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh P. Về con chung, có ba người tên là Nguyễn Thị Quyền My (giới tính nữ), sinh năm 1999, Nguyễn Thị Hồng My (giới tính nữ), sinh năm 2004 và Nguyễn Hoàng My (giới tính nam), sinh ngày

28/01/2007. Cả ba người con hiện đã thành niên và có khả năng tự lao động nên không yêu cầu giải quyết. Tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời, cũng không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện của chị Ngụy Kim S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc chị S khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh P là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh P cư trú tại ấp B, xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị S vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị S và anh P là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, chị S và anh P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999 đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân giữa chị S và anh P vi phạm quy định về đăng ký kết hôn. Do đó, căn cứ vào quy định tại các Điều 9 và 14 của Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa chị S và anh P không được công nhận là hôn nhân hợp pháp, chị S và anh P không được công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung, có ba người tên là Nguyễn Thị Quyền My (giới tính nữ), sinh năm 1999, Nguyễn Thị Hồng My (giới tính nữ), sinh năm 2004 và Nguyễn Hoàng My (giới tính nam), sinh ngày 28/01/2007. Cả ba người con hiện đã thành niên và có khả năng tự lao động nên không đặt ra xem xét.

[4] Chị S xác định tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết. Anh P không có ý kiến về những vấn đề trên nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị S phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 9 và 14 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Tuyên bố: Không công nhận chị Ngụy Kim S và anh Nguyễn Thanh P là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Ngụy Kim S phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011524, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cà Mau nên chị Ngụy Kim S đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Huệ